TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **--------** Bản án số: **205**/2022/HSST Ngày: 30/11/2022	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Ông Nguyễn Văn Chương***

Các Hội thẩm nhân dân : ***Ông Trương Văn Minh***

Ông Nguyễn Anh Đức

Thư ký phiên toà: ***Bà Phạm Thị Trang*** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 200/2022/HSST ngày 07/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 200/2022/QĐXXST - HS ngày 10/11/2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN ANH V, Sinh năm 2002; Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: xã X, huyện X, tỉnh N; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, con bà Đặng Thị N; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/01/2022, Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 05/2022/HSST); Danh, chỉ bản số 439 lập ngày 28/09/2022 tại Công an huyện T, thành phố Hà Nội; Bị cáo hiện đang chấp hành hình phạt của bản án số 05/2022/HSST ngày 14/01/2022 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội tại Trại giam số 3 - Cục cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng - Bộ công an (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị hại: Anh Tống Văn H, sinh ngày 12/10/2004; HKTT: xã X, huyện X, tỉnh N; Chỗ ở:đường G, phường T,quận H, Hà Nội (vắng mặt).

<u>Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:</u> Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971; Địa chỉ: phường Đ, quận H, Hà Nội (có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Anh V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội truy tố về hành vi như sau:

Nguyễn Anh V cùng với các anh Tống Văn H (Sinh năm 2004), Nguyễn Văn H (Sinh năm 2001), chị Nguyễn Thị L (Sinh năm 2002) cùng có HKTT tại X, huyện X, tỉnh N thuê trọ tại đường K, xã L, huyện T, Hà Nội. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 27/06/2021, lợi dụng mọi người trong phòng đang ngủ Nguyễn Anh V đã lấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu đỏ của anh Nguyễn Văn H đang dựng trong sân phòng trọ (chìa khóa vẫn đang cắm tại ổ khóa của xe) rồi mang cất giấu tại phố Đ, phường Đ, quận H, Hà Nội. Sau đó V đi bộ về phòng trọ thì thấy anh H để 01 túi chéo trên sàn nhà nên V mở khóa túi chéo lấy số tiền 900.000 đồng anh H để trong túi, khi đi ra chỗ anh H nằm ngủ V thấy anh H để chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung J7 Pro ở bên trái người nên V tiếp tục lấy chiếc điện thoại này của anh H rồi cất giấu số tiền 900.000 đồng cùng chiếc điện thoại ở dưới chiếu nơi V và chị L ngủ. Sau đó, V mang chiếc điện thoại đến khu vực trước cửa phường Đ, quận H, Hà Nội bán cho một người đàn ông không quen biết được 450.000 đồng. Số tiền bán điện thoại 450.000 đồng và số tiền 900.000 đồng V đã ăn tiêu hết. Còn chiếc xe máy V sử dụng làm phương tiện đi lại cho bản thân.

Ngày 05/07/2021, anh Tống Văn H đến Công an xã T, huyện T, thành phố Hà Nội trình báo về việc mất cắp tài sản như nêu trên.

Ngày 19/10/2021, ông Nguyễn Văn T là bố đẻ của Nguyễn Anh V đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu đỏ không đeo biển kiểm soát.

Ngày 25/10/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra V bản trưng cầu giám định số khung, số máy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream không có biển kiểm soát. Tại Bản kết luận giám định số 8582/KL - PC09 - Đ3 ngày 06/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Xe mãy nhãn hiệu Honda Dream không đeo biển kiểm soát gửi giám định, hiện có số khung: C100M - I00653 và số máy: C100M - I00653 là số đóng lại. Không xác định được số khung và số máy nguyên thủy của xe.

Ngày 04/11/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T có văn bản yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện T định giá đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 370/KL - HĐĐGTS ngày 10/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Trì kết luận: Xe máy nhãn hiệu Honda Dream không định giá do không xác định được đầy đủ các thông tin liên quan đến tài sản; Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro đã qua sử dụng có giá trị 1.700.000 đồng.

Sau khi sự việc xảy ra: Ông Nguyễn Văn T là bố đẻ của Nguyễn Anh V tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Văn H giá trị chiếc xe Honda Dream không biển số đăng ký 1.000.000 đồng, bồi thường cho anh Tống Văn H giá trị chiếc điện thoại di động Samsung J7 Pro là 2.500.000 đồng và số tiền 900.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Anh V khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro do V đã bán cho người không quen biết nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream không có biển kiểm soát, số khung: C100M - I00653 và số máy: C100M - I00653 là số đóng lại. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu chiếc xe nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra quyết định tách phần hồ sơ liên quan để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 197/CT - VKSTT ngày 07/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Anh V về tội trộm cắp tài sản theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

- Bị cáo Nguyễn Anh V sau khi nhận tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử đã có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và giữ nguyên những lời khai trong quá trình điều tra.

- Bị hại là anh Tống Văn H vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn T giữ nguyên những lời khai trong quá trình điều tra, ông Thơ không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho ông số tiền 3.400.000 đồng ông đã bồi thường thay cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Anh V từ 10 đến 12 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Anh V tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác được

thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 27/06/2021, đường K, thuộc địa phận xã L, huyện T, thành phố Hà Nội, Nguyễn Anh V đã dùng thủ đoạn lén lút chiếm đoạt của anh Tống V H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro đã qua sử dụng có giá trị 1.700.000 đồng và số tiền 900.000 đồng. Tổng giá trị tài sản V chiếm đoạt của anh H là 2.600.000 đồng.

Hành vi của Nguyễn Anh V đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người bị hại, làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân. Để đấu tranh phòng chống tội phạm, góp phần bảo vệ tài sản của nhân dân, cần thiết phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Sau khi phạm tội bị cáo đã tác động đến gia đình để ông Nguyễn Văn T là bố đẻ bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 3.400.000 đồng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội (27/06/2021) là trước thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (ngày 03/07/2021) trong vụ án bị Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xét xử theo bản án số 05/2022/HSST ngày 14/01/2022 nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên ngày 14/10/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản ngày 03/07/2021 nên thể hiện bị cáo liên tục có hành vi phạm tội cần xem xét khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: *«Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng»* . Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về dân sự: Bị hại là anh Tống Văn H đã được ông Nguyễn Văn T là bố đẻ bị cáo Nguyễn Anh V bồi thường chiếc điện thoại di động 2.500.000 đồng và số tiền 900.000 đồng bị cáo chiếm đoạt, anh H không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Ông Nguyễn Văn Tkhông yêu cầu bị cáo trả ông số tiền đã bồi thường cho anh H tổng cộng là 3.400.000 đồng nên không xem xét.

[7] Về những vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro do V đã bán cho người không quen biết cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý, thu hồi tài sản nên không xem xét.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream không có biển kiểm soát, số khung: C100M - I00653 và số máy: C100M - I00653 là số đóng lại. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu chiếc xe nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra quyết định tách phần hồ sơ liên quan để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau nên không xem xét.

- Về việc tổng hợp hình phạt của các bản án: Bị cáo hiện đang chấp hành hình phạt của bản án số 05/2022/HSST ngày 14/01/2022 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội nên cần tổng hợp hình phạt với bản án này, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh V phạm tội «Trộm cắp tài sản».

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Anh V **12 (mười hai) tháng tù**. Tổng hợp hình phạt **12 (mười hai) tháng tù** tại bản án số 05/2022/HSST ngày 14/01/2022 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **24 (hai mươi tư) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án của bản án số 05/2022/HSST ngày 14/01/2022 (được trừ thời gian tạm giữ trong vụ án trộm cắp tài sản do Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xét xử từ ngày 03/07/2021 đến ngày 12/07/2021).

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo : Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân H. Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Công an huyện Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Cơ quan Thi hành án hình sự H.Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Trại giam số 3 - Cục CSQLTG, CSGDBB, TGD - BCA;*
- *Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn V Chương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA